

Số: /BC-UBND

Ninh Sơn, ngày tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Ninh Sơn

Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Những ưu điểm và kết quả đạt được:

a) Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật:

Nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Trong năm 2022 Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành, lồng ghép ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành đến việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật của huyện¹, chỉ đạo các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện để xây dựng kế hoạch thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, đơn vị mình cho phù hợp.

Công tác kiểm tra: Triển khai Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 27/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và công tác Hành chính tư pháp tại các xã, thị trấn năm 2022. Ngày 31/7/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 1792/QĐ-UBND thành lập Tổ kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; xử lý vi phạm hành chính; theo dõi

¹ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 17/2/2022 theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch số 356/KH-UBND ngày 26/12/2021 của UBND huyện rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch số 357/KH-UBND ngày 26/12/2021 của UBND huyện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 21/12/2021 của UBND huyện xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND huyện và dự thảo của HĐND huyện do UBND huyện trình trong năm 2022.

thi hành pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và công tác Hành chính tư pháp tại các xã, thị trấn năm 2022, theo đó đã tiến hành kiểm tra 01 cuộc/7 đơn vị thuộc cấp huyện và cấp xã.

Chế độ báo cáo: các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo đúng thời gian theo quy định; nội dung báo cáo có chất lượng, theo đề cương báo cáo ban hành kèm theo Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

b) Các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật :

- Biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất:

+ Biên chế: Đến nay trên toàn huyện có 15 người làm công tác theo dõi thi hành pháp luật trong đó cấp huyện 3 người, cấp xã, thị trấn 12 người, chủ yếu thực hiện công tác kiêm nhiệm; về trình độ chuyên môn có 13 đại học luật, 2 trung cấp luật.

+ Kinh phí: trong năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện giao 7.000.000 đồng cho công tác kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật cấp huyện. Đối với cấp xã, thị trấn kinh phí này chưa được cơ quan có thẩm quyền giao.

+ Cơ sở vật chất:

Đối với cấp huyện: Đảm bảo cơ sở vật chất cho thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật như: phòng làm việc, máy vi tính, máy in, máy photocopy, phương tiện liên lạc, Internet, địa chỉ email, trang thông tin điện tử.

Đối với cấp xã, thị trấn: một số đơn vị phòng làm việc, thiết bị làm việc còn sử dụng chung với các bộ phận chuyên môn khác.

- Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ: Trong năm đã tổ chức mở 01 lớp tập huấn cho đối tượng là Công an cấp huyện, cấp xã và công chức địa chính, tư pháp cấp xã. Thông qua công tác kiểm tra đã kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ trực tiếp cho công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại đơn vị.

- Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: Ban hành, lồng ghép ban hành nhiều văn bản tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật ²

² Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 26/01/2022 của UBND huyện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch số 37/KH-HĐPHBPGDPL ngày 07/02/2022 triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện Ninh Sơn năm 2022; Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 12/9/2022 Triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 13/9/2022 Phổ biến các Luật mới được Quốc hội Khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 3 trên địa bàn huyện Ninh Sơn; Kế hoạch số 83/KH-PTP-HPN ngày 24/10/2022 tham gia Hội thi “Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi” năm 2022.

Trong năm tham mưu mở 07 Hội nghị/520 lượt người tham dự về các lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính, hòa giải cơ sở, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, tín ngưỡng tôn giáo; tham gia 01 hội thi “Báo cáo viên giỏi, hòa giải viên giỏi cấp tỉnh”; phối hợp với xã Lương Sơn thành lập 02 mô hình gồm: 01 mô hình về phổ biến pháp luật và 01 mô hình về hòa giải cơ sở. Thông qua công tác xử lý vi phạm hành chính 25 trường hợp, trợ giúp pháp lý tại Phòng 50 trường hợp.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

a) Tồn tại, hạn chế:

- Về xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Căn cứ vào Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan đã kịp thời xây dựng kế hoạch triển khai tại cơ quan, đơn vị mình. Tuy nhiên việc triển khai thực hiện nội dung kế hoạch tại một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, sâu sát tỷ lệ hoàn thành kế hoạch vào khoảng 65%.

- Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

+ Mức độ kinh phí dành cho việc tổ chức triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động của một số cơ quan, đơn vị.

+ Công tác tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về theo dõi thi hành pháp luật chưa được thường xuyên; tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của một số phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chất lượng chưa cao.

+ Kỹ năng phân tích, tổng hợp, theo dõi, đánh giá của một số công chức trực tiếp làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa được chuyên nghiệp.

+ Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa chủ động, rõ nét.

b) Nguyên nhân:

- Lãnh đạo một số đơn vị trong cùng mức chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của công tác theo dõi thi hành pháp luật, chưa tập trung chỉ đạo quyết liệt để đạt hiệu quả, chưa nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác theo dõi thi hành pháp luật, mặt khác coi đây là nhiệm vụ của ngành Tư pháp nên chưa thực sự quan tâm.

- Cán bộ, công chức làm nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật tại Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn ở một số đơn vị thời gian công tác và kinh nghiệm chưa nhiều, luân luân chuyển vị trí công tác nên việc chủ động tham mưu, đề xuất triển khai thực hiện nhiệm vụ có lúc, có nơi còn lúng túng, hạn chế, chủ yếu là kiêm nhiệm đây là nguyên nhân ảnh hưởng không nhỏ đến công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật là có tính chất phức tạp, đối tượng điều chỉnh liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực.

- Nguồn ngân sách chi cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được bố trí hạn hẹp. Do đó, việc phân bổ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị triển khai và hoạt động trong công tác này còn gặp nhiều khó khăn.

II. KẾT QUẢ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI DÂN, NGƯỜI LAO ĐỘNG, NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG, DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ, HỘ KINH DOANH TRONG BỐI CẢNH COVID-19:

1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật:

Trong năm Ủy ban nhân dân huyện không ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực này.

2. Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật:

a) Nguồn nhân lực thi hành pháp luật:

Công tác thi hành pháp luật thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 giao Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội, Phòng Tài chính và Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và một số phòng, ban liên quan khác triển khai thực hiện, bảo đảm nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ này.

b) Kinh phí, cơ sở vật chất:

Về kinh phí: Đối với cấp huyện, kinh phí được giao chung trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện theo dõi thi hành pháp luật (Tại điểm b khoản 1 Mục I), đáp ứng cơ bản một số nhiệm vụ được triển khai thực hiện; đối với cấp xã, kinh phí này chưa được bố trí để thực hiện.

Cơ sở vật chất: đáp ứng đủ điều kiện, đã nêu tại điểm b khoản 1 Mục I Báo cáo này;

3. Việc tuân thủ pháp luật:

a) Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền:

- Thông qua hướng dẫn áp dụng pháp luật và áp dụng pháp luật: Trên cơ sở Công văn số 3880/UBND-VXNV ngày 31/7/2021 về việc công bố đường dây nóng hỗ trợ người lao động thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Ủy ban nhân dân huyện giao Trưởng phòng Lao động-Thương binh và Xã hội làm đầu mối đã kịp thời tiếp nhận thông tin, trả lời câu hỏi của người dân thắc mắc, kiến nghị về các chế độ, chính sách liên quan đến Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 08/10/2021 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 19/7/2021 về triển khai thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Ninh Sơn theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết

định số 23/2021/QĐ-TTg, ngoài ra còn triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 cho các nhóm đối tượng.

- Thông qua công tác kiểm tra, kiểm toán; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực hiện các Nghị quyết:

+ Thường trực UBMTTQVN huyện đã ban hành Kế hoạch số 41/KH-MTNS, ngày 29/7/2021 về giám sát chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện.

+ Hội đồng nhân dân huyện đã ban hành Thông báo số 94/TB-HĐND ngày 22/9/2021 về kế hoạch giám sát việc thực hiện các quy định phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn huyện (trong nội dung có giám sát kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg).

+ Ngoài ra, các thành viên của Tổ thẩm định hỗ trợ đối tượng theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ tại Quyết định số 1497/QĐ-UBND, ngày 22/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện cũng thường xuyên phối hợp với các địa phương trong việc giám sát chi hỗ trợ cho các đối tượng theo đúng quy định.

- Thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có đơn thư, khiếu nại liên quan đến việc thực hiện hỗ trợ chính sách cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện.

- Thông qua các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19: Tổng kinh phí đã hỗ trợ là: 7.037.872.742 đồng, trong đó: cấp chính quyền 2.123.380.000 đồng, gồm cấp tỉnh (Sở Y tế cấp kinh phí trực tiếp cho Trung tâm Y tế để chi trả) 151.040.000 đồng, địa phương (cấp huyện, cấp xã) 1.972.340.000 đồng; Bảo hiểm xã hội huyện là 4.914.492.742, cụ thể:

+ Đối với cấp tỉnh: Hỗ trợ đối với trẻ em và người phải điều trị nhiễm COVID-19, thực hiện cách ly y tế.

Thông qua Trung tâm Y tế: 151 trường hợp, với số tiền 151.040.000 đồng (Sở Y tế cấp kinh phí trực tiếp cho Trung tâm Y tế để chi trả).

+ Đối với địa phương (cấp huyện, cấp xã):

Hỗ trợ đối với trẻ em và người phải điều trị nhiễm COVID-19, thực hiện cách ly y tế: thông qua Ban điều hành các khu cách ly tập trung của huyện: 381 trường hợp, với số tiền 427.840.000 đồng.

Hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương: Đã thực hiện hỗ trợ cho 50 người lao động nghỉ từ 30 ngày trở lên/05 cơ sở giáo dục, với số tiền 209.500.000 đồng (trong đó có 01 người lao động đang mang thai và 23 trẻ em dưới 06 tuổi).

Hỗ trợ hộ kinh doanh và những người bán hàng rong, quà vặt, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, kinh doanh thời vụ, làm dịch vụ: đã thực hiện hỗ trợ cho 103 hộ kinh doanh, với số tiền 309.000.000 đồng.

Hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do); đối tượng đặc thù của địa phương: đã thực hiện hỗ trợ 11 đợt, cho 684 trường hợp, với số tiền 1.026.000.000 đồng.

+ Đối với Bảo hiểm xã hội huyện Ninh Sơn (theo Nghị quyết số 116/NQ-CP):

Giảm mức đóng bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: BHXH huyện Ninh Sơn đã chủ động ban hành Thông báo giảm mức đóng quỹ bảo hiểm TNLĐ-BNN dựa trên dữ liệu quản lý cho 76 đơn vị, tương ứng 1.038 lao động với tổng số tiền tạm tính giảm trên 253.953.920 đồng.

Hỗ trợ bằng tiền cho người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 từ kết dư Quỹ bảo hiểm thất nghiệp: Bảo hiểm xã hội Ninh Sơn đã tiếp nhận, xét duyệt và chi trả cho 1.741 lượt người, với số tiền 3.966.000.000 đồng; trong đó người lao động đang tham gia BHTN là 1.391 người, số tiền 3.284.350.000 đồng; người lao động nghỉ việc có thời gian BHTN bảo lưu là 350 người, số tiền 681.650.000 đồng.

Giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động: Bảo hiểm xã hội huyện Ninh Sơn đã thực hiện giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho người sử dụng lao động dựa trên dữ liệu quản lý cho 64 đơn vị, tương ứng 1.349 lao động với tổng số tiền tạm tính giảm trên 694.538.822 đồng.

b) Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân: Trong quá trình triển, thực hiện chế độ chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh chưa có vụ việc nào có dấu hiệu gian dối trong đề nghị hưởng chế độ hỗ trợ khó khăn do dịch bệnh COVID-19 hoặc chưa ghi nhận hiện tượng lợi dụng, trục lợi chính sách.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

1. Về các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật:

a) Đối với Bộ Tư pháp: Để có sự đồng bộ, thống nhất trên mọi lĩnh vực và vị trí về tính pháp lý trong lĩnh vực này, cần sớm nghiên cứu, tham mưu xây dựng, ban hành Luật Theo dõi thi hành pháp luật; sớm ban hành thông tư quy định một số mức chi thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật.

b) Đối với Sở Tư pháp:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban Nghị quyết riêng cho lĩnh vực này, vì đây cũng là nhiệm vụ chung được quy định trong chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền có cơ chế, chế độ ưu tiên, thu hút đối với những người làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ này ở cấp huyện, cấp xã, thị trấn, trong đó cần chú trọng về kỹ năng triển khai các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật; tổng hợp, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác này.

2. Về các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh COVID-19:

Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Việc xây dựng và triển khai thực hiện Nghị quyết 68/NQ-CP còn một số tồn tại, hạn chế như kết quả hỗ trợ của chính sách chưa cao và toàn diện vì đây chỉ là giải pháp cấp bách trước mắt, không phải là giải pháp căn cơ lâu dài. Chính sách hỗ trợ được ban hành trong điều kiện đặc biệt, với mục tiêu ngắn hạn; hỗ trợ ngay và trực tiếp các nhóm đối tượng bị ảnh hưởng nhất của đại dịch (người lao động và người sử dụng lao động) để hạn chế khó khăn do bị giảm sâu thu nhập, chưa góp phần bảo đảm nguồn sống ổn định cho họ trong dài hạn; kết quả thực hiện không đồng đều giữa các chính sách hỗ trợ và giữa các địa phương.

Do đó đề nghị cần nghiên cứu một cách căn cơ, bài bản để xây dựng, thực hiện các chính sách hỗ trợ hiệu quả hơn trong dài hạn.

Trên đây là báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Ninh Sơn, Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn báo cáo cấp trên biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- CT, các phó CT UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Lê Ngọc Anh